

Điều 1 – Nội dung thay đổi hoặc bổ sung
Article 1 – Contents changed or supplemented

Bổ sung Điều 8 của hợp đồng: Người lao động được hưởng:
Supplement to Article 8 of the contract: Employee is entitled:

- Thưởng hiệu quả công việc hàng tháng: **17.700.000 VND**.
Monthly performance bonus: **17.700.000 VND**.
- Người lao động được hưởng lương và khoản thưởng hiệu quả công việc hàng tháng theo quyết định của Công ty và/hoặc các quy chế về thu nhập của Người lao động do Công ty ban hành. Việc điều chỉnh các khoản phụ cấp cho Người lao động theo quy định này phải tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về lao động.
The Employee is paid monthly salary and performance bonus as determined by the Company and/or regulations on Employee's income issued by the Company. The adjustment of allowances for the Employee in accordance with this regulation must comply with the provisions of labor law.

Điều 2 – Thưởng năng suất
Article 2 – Productivity Bonus

- Thưởng năng suất (nếu có) phụ thuộc vào kết quả hoàn thành chỉ tiêu năng suất của cá nhân người lao động và kết quả hoàn thành chỉ tiêu năng suất của bộ phận và Công ty.
Productivity bonus (if any) depends on the accomplishment of the performance targets of the Employee and the accomplishment of the performance targets of the department and the company.
- Quỹ thưởng năng suất nói tại điều này tương đương 12 tháng làm việc chính thức (nếu có). Trường hợp người lao động làm việc không đủ 12 tháng (tính từ thời điểm ký hợp đồng lao động chính thức cho đến hết năm tài chính), quỹ thưởng năng suất được tính theo tỷ lệ số tháng làm việc thực tế chia cho 12.
The Performance bonus fund mentioned in this article is equivalent to 12 months of official work (if applicable). In cases where the employee has worked for less than 12 months (from the time of signing the official labor contract until the end of the fiscal year), Performance bonus fund is calculated in proportion to the number of actual working months divided by 12.

Điều 3 – Loại trừ thời gian tính thưởng
Article 3 – Exclusion of period for bonus

- Thời gian thử việc và thời gian người lao động nghỉ ốm đau, tai nạn, nghỉ dưỡng sức, nghỉ việc riêng, nghỉ không lương (10 ngày trở lên), nghỉ thai sản sẽ không được hưởng các khoản thưởng năng suất cho khoảng thời gian đó.
In the probationary period and the period of sick leave, accident leave, convalescence leave, leave for personal reasons, unpaid leave (10 days or more), maternity leave the employee will not be entitled to the productivity bonus for this period.
- Người lao động nghỉ việc trước thời điểm kết thúc năm tài chính sẽ không được nhận được các khoản thưởng theo Điều 2 Phụ lục này.
The employee who quit his/her job before the end of the financial year will not receive bonuses under Articles 2 of this Annex.

Điều 4 – Thời gian thực hiện
Article 4 – Execution time

- Các nội dung của Phụ lục này có giá trị kể từ ngày hiệu lực của Hợp đồng lao động.
The contents of this Annex are valid from the effective date of the Labor Contract.
- Phụ lục này này được tạo lập và xác thực theo cách thức tương tự với Hợp đồng lao động và có giá trị pháp lý bất kể được lập bằng bản giấy hay điện tử.
This Annex is created and authenticated in the same way as the Labor Contract and is legally valid regardless of whether it is made in paper or electronic form.